Tên đơn vị/
Employer ……
Mã đơn vị/*Employer's Code*
Địa chỉ/*Adress* : ……..…….…….

Mẫu D02-TS/Form D02-TS
Ban hành kèm theo QĐ số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017
của BHXH Việt Nam
(Promulgated together with the Vietnam Social Security's Decision No 595/QĐ-BHXH of April 14, 2017)

DANH SÁCH LAO ĐỘNG THAM GIA BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN

Số:…… tháng ….. năm ……

LIST OF EMPLOYEES PARTICIPATING IN WORK INJURY AND OCCUPATIONAL DISEASE INSURANCE, SOCIAL INSURANCE, HEALTH INSURANCE, AND UNEMPLOYMENT INSURANCE

No:…… month….. Year ……

STT /*No*	**Họ và tên/*Full Name***	**Mã số BHXH/*Social Security ID***	**Cấp bậc, chức vụ, chức danh nghề, nơi làm việc/*Rank, Position Job Title, Workplace***	**Tiền lương/Level of insurance premium payment**						***Từ tháng năm/From Month/Year***	***Đến Tháng năm/ To Month/Year***	**Ghi chú/*Note***
				Hệ số, mức lương/*Wage coefficient, level Rate*	**Allowance**							
					Chức vụ/ *Position*	**Thâm niên VK/ *Extra-wage bracket working seniority allowance (%)***	**Thâm niên nghề/ *Occupation-based working seniority allowance (%)***	**Phụ cấp lương/ *Wage-based allowance***	**Các khoản bổ sung/ *Additional Allowance***			
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I	**Tăng/*Increase***											
I.1	Lao động/ *Employees*											
1	Nguyen Thi A	123456789	Phó chánh thanh tra Sở A/*Deputy*	4,74	0,40		19%			06/2015	09/2015	Số 11/QĐ-Sở A/ *Decision No11/QĐ-Department A*
2	Nguyen Van B		Thanh tra viên Sở A/ *Inspector of Department A*	3,33			5%			06/2015	09/2015	Số 12/QĐ- Sở B/ *Decision No 12/QĐ-Department B*
I.2	Tiền lương/ *Wage*											
1	Nguyen Van C	2222333333		4,98	0,40		29%			02/2015	09/2015	…….
	Cộng tăng/ *Total increase*											
II	**Giảm/ *Decrease***											
II.1	Lao động/ *Employees*											
II.2	Tiền lương/ *Wage*											
III	**Khác/ *Other***											
	Cộng giảm/ *Total Decrease*											

Tổng số Sổ BHXH đề nghị cấp/*Total number of Social Insurance Books Required for grant* :

Tổng số thẻ BHYT đề nghị cấp/ *Total number of Health Insurance Cards Required to grant:*

Người lập biểu/ *List maker*
Ký, ghi rõ họ tên/ Signature and full name

Ngày, tháng, năm/ Date .....Month ..... Year …….
Đơn vị/ *Employer*
Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu / Signature, full name and seal

"Trường hợp có sự khác nhau về cách hiểu giữa tiếng Việt và tiếng Anh trong văn bản, tiếng Việt là ngôn ngữ chính và là căn cứ pháp lý để giải quyết tranh chấp./ *If there are differences understanding between Vietnamese and English in this paper, VietNamese will be considered the primary language and legal basis to resolve the dispute".*